TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **30**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 13 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 902/2024/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa những người yêu cầu:

Người yêu cầu:

- **Bà Nguyễn Thị N**, sinh năm 1977; Nơi thường trú: Thôn My Hạ, xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

- **Ông Đào Đình G**, sinh năm 1973; Nơi thường trú: phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Đình G tự nguyện kết hôn với nhau ngày 18/6/2002, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

[2] Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Đình G có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Tòa án đã hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 03/01/2025.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 03/01/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày hòa giải đoàn tụ không thành, lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Đình G đều thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Đình G xác nhận có 02 con chung là anh Đào Hoàng N1, sinh ngày 23/7/2002 và chị Đào Thùy D, sinh ngày 28/8/2004. Con chung đã trưởng thành, việc ở với ai do anh N1 và chị D quyết định.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Đình G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về công nợ chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Đình G đều thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị N tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0044636 ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- UBND xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 18, quyển số 01/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Hải